| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NÔNG CỐNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 157/2022/QĐST-HNGĐ | *Nông Cống, ngày 13 tháng 9 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 214/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022. Về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ". Giữa:

*Nguyên đơn*: Anh Trần Văn L, sinh năm 1981
Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

*Bị đơn*: Chị Lê Thị V, sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn L và chị Lê Thị V.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: anh Trần Văn L và chị Lê Thị V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Trần Văn L và chị Lê Thị V có 02 con chung là Trần Ngọc B, sinh ngày 26/11/2006 và Trần Quang N, sinh ngày 07/11/2016. Sau khi ly hôn anh Trần Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con

chung; chị Lê Thị V cấp dưỡng nuôi con chung thực hiện định kỳ hằng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho 01 con, 02 con là 2.000.000 đồng/tháng thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi con thành niên.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: anh Trần Văn L và chị Lê Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* anh Trần Văn L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số: AA/2021/0006992 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, trả lại cho anh Trần Văn L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị Lê Thị V phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Tượng Sơn;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Ngọc Sơn**